

thực hiện theo quy định hiện hành.

Trên cơ sở dự toán, kế hoạch vốn được giao UBND xã triển khai các chương trình, dự án từ nguồn vốn của các chương trình MTQG, NTM ...vv theo cơ chế có sự tham gia của người dân từ khâu lập kế hoạch, triển khai thi công, giám sát thực hiện; phát huy vai trò chủ thể của người dân và huy động người dân tham gia đóng góp ngày công, hiến đất xây dựng các công trình.

Quá trình tiến hành thanh tra, Đoàn thanh tra đã kiểm tra thực tế trên hồ sơ phòng chống tham nhũng, tài liệu, chứng từ kế toán, kiểm tra việc lập chứng từ, nguyên tắc kế toán, tính hợp lý, hợp lệ, hợp pháp theo quy định trên toàn bộ chứng từ kế toán; tiến hành làm việc với đơn vị, cá nhân có liên quan và yêu cầu cung cấp đầy đủ hồ sơ, tài liệu có liên quan đến nội dung thanh tra; tập hợp đầy đủ các số liệu để chứng minh làm rõ nội dung thanh tra.

Đoàn thanh tra không thanh tra đối với các công trình, dự án đã được Thanh tra các sở, ngành thanh tra xong. Đoàn thanh tra chỉ xác minh xác xuất trực tiếp một số hộ dân nhận tiền hỗ trợ đất trồng lúa và hỗ trợ tiền điện sinh hoạt cho hộ nghèo, hộ chính sách.

B. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH.

I. Việc chấp hành quy định pháp luật về phòng, chống tham nhũng

Qua nội dung báo cáo của đơn vị và các tài liệu đơn vị cung cấp cho thấy:

- Cán bộ, công chức và nhân dân trên địa bàn xã Đăk Tô Re thường xuyên được tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- UBND xã đã thực hiện tốt công khai, minh bạch trong các hoạt động theo chức năng quản lý nhà nước của đơn vị.

- Chấp hành, triển khai thực hiện tốt các quy định của pháp luật về chế độ, định mức, tiêu chuẩn; vận dụng xây dựng và ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính của đơn vị.

- Định kỳ hàng năm đơn vị thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng; công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, báo cáo cho UBND huyện và gửi các cơ quan chức năng theo đúng quy chế và yêu cầu.

- Thực hiện tốt công tác công khai dự toán, quyết toán kinh phí chi quản lý hành chính theo quy định tại Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; chấp hành chế độ kê khai, công khai trong quản lý, sử dụng tài sản công, đầu tư mua sắm tài sản, xử lý tài sản theo đúng quy định Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017; Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một



số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP.

II. Việc chấp hành luật Ngân sách, luật Kế toán, các quy định của Nhà nước về chế độ quản lý tài chính

a. Về công tác sử dụng dự toán NSNN giao

Qua kiểm tra trên hồ sơ, tài liệu của đơn vị cho thấy, hàng năm UBND xã Đắk Tô Re đã bám sát những quy định của luật Ngân sách, luật Kế toán và các văn bản quy định, thực hiện công tác lập dự toán chi tiết cho từng hoạt động chi thường xuyên, không thường xuyên, theo nguồn kinh phí tự chủ và không tự chủ; chi CTMT, chi đầu tư XD CB. Sau khi nhận được dự toán cấp trên giao, UBND xã đã trình Đảng ủy xã cho chủ trương, trình HĐND xã ban hành nghị quyết phê duyệt dự toán, UBND xã tổ chức thực hiện phân khai dự toán đảm bảo cân đối cho các nhiệm vụ chi phát sinh trong năm tài chính. Mở sổ sách kế toán trên máy vi tính để theo dõi nguồn kinh phí, định kỳ đối chiếu số liệu tình hình sử dụng dự toán từng quý và năm có xác nhận của Kho bạc Nhà nước huyện Kon Rẫy.

b. Về quy chế chi tiêu nội bộ

UBND xã Đắk Tô Re đã căn cứ các quy định của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn, bộ, ngành, tỉnh, huyện về quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính để xây dựng và ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ làm căn cứ, cơ sở trong công tác quản lý, điều hành chi tiêu tài chính nội bộ đảm bảo công khai, dân chủ, các nội dung chi hoạt động thường xuyên được cụ thể hóa phù hợp với các chế độ tài chính Nhà nước quy định. Tuy nhiên trong Quy chế áp dụng một số văn bản đã hết hiệu lực như Quyết định 46/QĐ-UBND đối với chi công tác phí; Thông tư 97/TT-BTC ngày 06/7/2010 của Bộ Tài chính đối với chi hội nghị.

c. Về hồ sơ sổ sách kế toán, hạch toán kế toán, báo cáo tài chính

*** Về sổ sách kế toán**

Đơn vị sử dụng phần mềm kế toán MISA vào công tác quản lý, sổ kế toán được mở trên phần mềm đã kết xuất và in được một số sổ kế toán ra giấy để lưu trữ. Tuy nhiên sổ kế toán được lập không đầy đủ nội dung đa số thiếu nội dung diễn giải.

*** Về hạch toán kế toán** chưa hạch toán đầy đủ vào tài khoản kế toán khi có các nghiệp vụ kinh tế phát sinh. Vì vậy Bảng cân đối tài khoản chỉ phản ánh các tài khoản 111, 112, 334, 714, 814, 008 chưa phản ánh được các tài khoản 332, 211, 214 ...

*** Về báo cáo tài chính năm 2019, 2020**

Đơn vị chấp hành tốt công tác lập báo cáo quyết toán, số liệu trên các mẫu biểu kế toán phản ánh đầy đủ, khớp với số liệu trên bảng đối chiếu dự toán có xác nhận của Kho bạc huyện. Đơn vị đã áp dụng hệ thống biểu mẫu báo cáo được ban hành theo quy định tại các văn bản hiện hành về chế độ kế toán ngân sách và tài chính xã. Tuy nhiên, vẫn còn một số biểu mẫu chưa được lập đầy đủ.

III. Quản lý, sử dụng thu, chi tài chính của đơn vị

Số liệu quyết toán thu, chi tài chính năm 2019, 2020 thể hiện qua bảng số liệu dưới đây (Phần chi XDCB được tính riêng cho từng công trình không thể hiện ở các bảng này):

(Số liệu năm 2019 theo quyết toán của đơn vị đã đối chiếu với KBNN) ĐVT: Đồng

| Nội dung thu | Số tiền | Nội dung chi | Số tiền |
|---|----------------------|--|----------------------|
| A | 2 | B | 5 |
| Tổng số thu NS xã | 6.798.530.712 | Tổng số chi NS xã | 6.760.225.000 |
| I. Các khoản thu 100% | 11.660.000 | Chi thường xuyên | 6.682.025.000 |
| II . Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ % | 40.714.258 | Chi quốc phòng | 2.482.109.264 |
| III. Thu kết dư năm trước | 9.335.454 | Chi an ninh và trật tự an toàn xã hội | 55.000.000 |
| IV. Thu chuyển nguồn năm trước chuyển sang (nếu có) | 71.500.000 | Chi giáo dục đào tạo | 20.000.000 |
| V. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên | 6.665.321.000 | Chi hoạt động quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể | 4.115.415.736 |
| Bổ sung cân đối ngân sách | 6.127.838.000 | Chi bảo đảm xã hội | 9.500.000 |
| Bổ sung có mục tiêu | 537.483.000 | Chi chuyển nguồn sang năm sau | 78.200.000 |
| Kết dư ngân sách | 38.305.712 | | |

(Số liệu năm 2020 theo quyết toán của đơn vị đã đối chiếu với KBNN) ĐVT: Đồng

| Nội dung thu | Số tiền | Nội dung chi | Số tiền |
|---|----------------------|--|----------------------|
| A | 2 | B | 5 |
| Tổng số thu NS xã | 9.563.770.638 | Tổng số chi NS xã | 9.551.047.476 |
| I. Các khoản thu 100% | 9.955.000 | Chi thường xuyên | 9.426.159.476 |
| II . Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ % | 30.742.926 | Chi quốc phòng | 1.234.814.044 |
| III. Thu kết dư năm trước | 38.305.712 | Chi an ninh và trật tự an toàn xã hội | 10.500.000 |
| IV. Thu chuyển nguồn năm trước chuyển sang (nếu có) | 78.200.000 | Chi giáo dục đào tạo | 39.000.000 |
| V. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên | 9.406.567.000 | Chi hoạt động quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể | 8.121.395.432 |
| Bổ sung cân đối ngân sách | 5.927.727.000 | Chi bảo đảm xã hội | 20.450.000 |
| Bổ sung có mục tiêu | 3.478.840.000 | Chi chuyển nguồn sang năm sau | 124.888.000 |
| Kết dư ngân sách | 12.723.162 | | |

1. Kết quả kiểm tra chứng từ chi hoạt động tại đơn vị

Căn cứ hồ sơ, tài liệu, chứng từ kế toán chi hoạt động tại UBND xã Đắk Tô Re năm 2019, 2020, Đoàn thanh tra tiến hành kiểm tra việc lập chứng từ kế toán, tính hợp lý, hợp lệ, hợp pháp theo quy định trên toàn bộ chứng từ kế toán; qua kiểm tra Đoàn thanh tra đã phát hiện những thiếu sót, hạn chế, cụ thể như sau:

1.1 Nguồn kinh phí chi thường xuyên

a) Năm 2019

- Chứng từ rút tiền mặt số 282 ngày 17/12/2019 Chi công tác khảo sát, giám sát, xây dựng báo cáo, thẩm tra văn bản của HĐND số tiền 14.855.000 đồng. Chứng từ không kèm kế hoạch khảo sát, giám sát, báo cáo, văn bản được thẩm tra mà chỉ có DS nhận tiền.

- Chứng từ chuyển khoản số 218 ngày 19/11/2019 Sửa chữa máy photo số tiền 8.200.000 đồng. Không có giấy báo hỏng, phiếu kiểm tra kỹ thuật, báo giá, hợp đồng, biên bản nghiệm thu thanh lý hợp đồng không ghi ngày tháng.

- Chứng từ chuyển khoản số 232 ngày 29/11/2019 Mua văn phòng phẩm, vật tư phục vụ hội nghị nêu gương CCB số tiền 4.800.000 đồng. Hóa đơn không có bảng kê kèm theo; chứng từ không kèm kế hoạch tổ chức hội nghị.

- Chứng từ chuyển khoản số 289 ngày 26/12/2019 Tiền in băng rôn, khẩu hiệu, maket của HĐND và UBND xã số tiền 16.100.000 đồng. Chứng từ chỉ có 02 hóa đơn in băng rôn (UBND: 13.500.000đ và HĐND 2.600.000đ) không có chứng từ thể hiện nội dung, kích thước băng rôn, khẩu hiệu, maket đã in.

- Chứng từ chuyển khoản số 338 ngày 28/12/2019 Mua quà tặng giáo xứ và 02 cơ sở bảo trợ trẻ em nhân dịp Noel số tiền 9.000.000 đồng. Không có đề xuất mua sắm của bộ phận chuyên môn, hóa đơn không có chữ ký, họ tên của người mua hàng; Không có chứng từ giao cho bộ phận chuyên môn có trách nhiệm đi tặng quà.

b) Năm 2020

- Chứng từ rút tiền mặt số 75 ngày 29/5/2020 Chi khen thưởng của UBND xã số tiền 10.000.000 đồng. Không có Quyết định khen thưởng kèm theo.

- Chứng từ chuyển khoản số 166 ngày 19/08/2020 Mua bình bơm phục vụ phòng chống dịch covid 19 số tiền 3.500.000 đồng. Không có đề xuất mua sắm được duyệt, hợp đồng, hóa đơn không ghi rõ nhãn hiệu, quy cách bình bơm, sau khi gỡ chốt không có biên bản thu hồi giao cho bộ phận quản lý đối với bình bơm.

- Chứng từ chuyển khoản số 242 ngày 15/10/2020 Thanh toán tiền mua văn phòng phẩm tháng 10 năm 2020 của UBND xã (hóa đơn 0097179 ngày 06/09/2020) số tiền 5.590.000 đồng. Biên bản nghiệm thu và thanh lý hợp đồng số 10/NTTL: Không có ngày.

- Chứng từ chuyển khoản số 276 ngày 03/11/2020 Thanh toán tiền mua vật tư văn phòng khác của UBND xã (hóa đơn 0036470 ngày 02/10/2020) số tiền 5.650.000 đồng. Giấy đề nghị thanh toán ngày 02/10/2020 không đúng về tên hàng

hóa so với HĐKT và Bảng kê kèm theo hóa đơn.

- Chứng từ chuyển khoản số 357 ngày 14/12/2020 Thanh toán tiền mua văn phòng phẩm quý IV năm 2020 của Đảng ủy xã số tiền 3.445.000 đồng. Không có biên bản giao nhận văn phòng phẩm.

- Chứng từ chuyển khoản số 359 ngày 14/12/2020 Thanh toán tiền mua hoa tặng các trường khai giảng năm học 2020-2021 số tiền 4.000.000 đồng. Giấy đề nghị thanh toán chưa ghi ngày, tháng;

- Chứng từ chuyển khoản số 373 ngày 16/12/2020 Tạm ứng tiền mua trà, nước, bánh kẹo tổ chức hội nghị tổng kết của Hội Phụ nữ xã và của MTTQVN xã số tiền 5.300.000 đồng. Thiếu hợp đồng; thiếu biên bản nghiệm thu và bàn giao nhận hàng hóa.

1.2 Nguồn kinh phí đầu tư XDCB từ các nguồn Giảm nghèo bền vững và XD NTM

Đoàn thanh tra đã thực hiện thanh tra đối với 08 công trình¹ (01 công trình thuộc nguồn vốn chương trình giảm nghèo bền vững - 135, 07 công trình nguồn vốn chương trình MTQG NTM) qua thanh tra phát hiện các công trình sau đây có sai phạm:

a) Công trình: Đường nội thôn 5 (đoạn nối tiếp đường bê tông bư điện đến đường trục thôn chính), xã Đăk Tô Re.

* Dự toán công trình được phê duyệt: 616.751.000 đồng; Tổng giá trị thực hiện được nghiệm thu: 616.751.000 đồng; Kinh phí đã giải ngân thanh toán: 554.752.000 đồng (70% nhân công + vật liệu + thuê phương tiện: 552.602.000 đồng; Chi phí quản lý dự án: 2.150.000 đồng); Phần nhân dân đóng góp ngày công 30% + Vật liệu (không thanh toán): 61.628.000 đồng.

* Kiểm tra thực tế khối lượng công trình đối chiếu với hồ sơ dự toán và hồ sơ thanh toán phát hiện sai sót, cụ thể như sau:

- Thi công hạng mục đào rãnh thoát nước rộng ≤ 3 m, sâu ≤ 1 m, đất C3 theo hồ sơ dự toán và thanh toán 860 m. Qua kiểm tra thực tế thi công là 532 m, thiếu chiều dài 328 m dẫn đến thiếu khối lượng là 45,92 m³.

Từ những sai phạm nêu trên dẫn đến sai số tiền: 8.585.000 đồng.

b) Công trình: Đường quốc lộ 24 vào thôn 7 (nhánh 2), xã Đăk Tô Re. Hạng mục: nền, mặt đường.

* Dự toán công trình được phê duyệt: 290.755.000 đồng; Tổng giá trị thực hiện được nghiệm thu: 290.755.000 đồng; Kinh phí đã giải ngân thanh toán:

¹ Đường đi khu sản xuất thôn 1 xã Đăk Tô Re; Hạng mục: Nền, mặt đường và hệ thống thoát nước; Đường nội thôn 5 (đoạn nối tiếp đường bê tông bư điện đến đường trục thôn chính), xã Đăk Tô Re; Đường đi khu sản xuất thôn 5, xã Đăk Tô Re; Đường quốc lộ 24 vào thôn 7 (nhánh 2), xã Đăk Tô Re. Hạng mục: nền, mặt đường; Đường nội thôn 12 (đoạn nhà ông Sang đến nhà ông Phú và đoạn từ nhà bà Nhung đến nhà bà Vinh), xã Đăk Tô Re; Hạng mục: Nền, mặt đường; Đường đi khu sản xuất thôn 12 (đoạn nối tiếp đường liên thôn vào khu sản xuất nhà ông Bộ), xã Đăk Tô Re; Hạng mục: Nền, mặt đường; Nhà văn hóa + Khu thể thao thôn 11, xã Đăk Tô Re; Nhà văn hóa + Khu thể thao thôn 12, xã Đăk Tô Re

255.068.000 đồng (70% nhân công + vật liệu + thuê phương tiện: 253.693.000 đồng; Chi phí quản lý dự án: 1.375.000 đồng); Phần nhân dân đóng góp ngày công 30% + Vật liệu (không thanh toán): 35.257.000 đồng.

* Kiểm tra thực tế khối lượng công trình đối chiếu với hồ sơ dự toán và hồ sơ thanh toán phát hiện sai sót, cụ thể như sau:

- Thi công hạng mục đào rãnh thoát nước rộng $\leq 3\text{m}$, sâu $\leq 1\text{m}$, đất C3 theo hồ sơ dự toán và hồ sơ thanh toán 550 m. Qua kiểm tra thực tế thi công là 340 m, thiếu chiều dài 210 m dẫn đến thiếu khối lượng là 24,9 m³.

Từ những sai phạm nêu trên dẫn đến sai số tiền: 5.644.000 đồng.

IV. KẾT LUẬN VỀ NHỮNG NỘI DUNG ĐÃ TIẾN HÀNH THANH TRA

1. Ưu điểm.

Qua kiểm tra hồ sơ, tài liệu kế toán năm 2019, 2020 của UBND xã Đắk Tô Re, cho thấy đơn vị lưu đầy đủ các quyết định giao dự toán; xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ để thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính; có mở một số loại sổ sách kế toán cơ bản, phản ánh kịp thời, đầy đủ các nghiệp vụ kinh tế phát sinh, đối chiếu số liệu, khóa sổ kế toán đúng quy định vào cuối niên độ kế toán.

2. Khuyết điểm.

- Quy chế chi tiêu nội bộ: Áp dụng văn bản đã hết hiệu lực đối với một số nội dung chi.

- Về hồ sơ, chứng từ kế toán: một số chứng từ thanh toán tiền lương không kèm theo bảng lương, chứng từ thanh toán các khoản phải trả theo lương không có bảng kê trích nộp các khoản theo lương kèm theo; một số chứng từ mua sắm vật tư, văn phòng phẩm, công cụ dụng cụ, TSCĐ, chứng từ sửa chữa TSCĐ và một số chứng từ chi bằng tiền mặt còn sai sót, tính pháp lý chưa cao.

- Công tác hạch toán kế toán: chưa lập chứng từ ghi sổ để phản ánh, hạch toán các nghiệp vụ kế toán phát sinh làm cơ sở ghi sổ kế toán tổng hợp, chưa hạch toán đầy đủ vào tài khoản kế toán khi có các nghiệp vụ kinh tế phát sinh.

- Về sổ sách kế toán: Một số Sổ kế toán lập trên phần mềm chưa hoàn thiện, thiếu nội dung phần diễn giải nghiệp vụ kinh tế phát sinh; không có sổ theo dõi công cụ dụng cụ; chưa lập thẻ TSCĐ để quản lý theo quy định.

- Về quản lý công trình, dự án đầu tư XD CB: Một số công trình khối lượng nghiệm thu thực tế thấp hơn so với hồ sơ thanh toán.

3. Trách nhiệm.

Những thiếu sót nêu trên trách nhiệm chính thuộc về cá nhân các kế toán của UBND xã trong công tác tham mưu, kiểm tra, kiểm soát hồ sơ, tài liệu kế toán chưa phát hiện thiếu sót để tự điều chỉnh, bổ sung hoàn thiện trước khi trình chủ tài khoản phê duyệt; các đồng chí được giao phụ trách ngành, lĩnh vực trực tiếp được giao thực hiện nhiệm vụ khi hoàn thành nhiệm vụ lập chứng từ gốc để thanh toán chưa phối hợp chặt chẽ với kế toán để được hướng dẫn cụ thể; đối với đồng chí Chủ tịch UBND là chủ tài khoản chưa thường xuyên tự kiểm tra về tài chính nội bộ và quản

lý tài sản công của đơn vị, nên không kịp thời phát hiện những thiếu sót để chỉ đạo bổ sung, điều chỉnh nhằm giúp cho công tác quản lý, điều hành được tốt hơn.

V. KIẾN NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ.

1. Đối với UBND xã Đắk Tô Re.

- Nghiên cứu các văn bản quy định có liên quan để sửa đổi, bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ cho phù hợp, đúng với chế độ, định mức theo quy định hiện hành.

- Chủ tịch UBND xã thường xuyên chỉ đạo gắn với công tác tự kiểm tra tài chính nội bộ. Hoàn chỉnh hồ sơ quản lý tài sản, chấp hành tốt các quy định về quản lý, sử dụng tài sản tại đơn vị.

- Thực hiện chế độ công khai tài chính hàng năm theo đúng quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính và thực hiện đúng tinh thần Nghị định số 04/2015/NĐ-CP của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.

- Chỉ đạo kế toán đơn vị bổ sung hoàn thiện hồ sơ, tài liệu, sổ sách kế toán còn hạn chế, thiếu sót mà Đoàn Thanh tra đã chỉ ra trong quá trình thanh tra.

* Đồng chí Huỳnh Quốc Thái - Chủ tịch UBND xã Đắk Tô Re có trách nhiệm thu hồi số tiền **12.806.000 đồng** (số sai phạm sau khi trừ 10% thuế GTGT đơn vị đã nộp) đối với các công trình XDCB có sai phạm nộp vào tài khoản tạm giữ của Thanh tra huyện Kon Rẫy số 3949.0.1067975.00000 tại KBNN huyện Kon Rẫy, cụ thể:

+ Đường nội thôn 5 (đoạn nối tiếp đường bê tông buro điện đến đường trục thôn chính), xã Đắk Tô Re: 7.726.000 đồng

+ Đường quốc lộ 24 vào thôn 7 (nhánh 2), xã Đắk Tô Re. Hạng mục: nền, mặt đường: 5.080.000 đồng

* Tổ chức kiểm điểm làm rõ trách nhiệm của cán bộ, công chức xã trong việc để xảy ra khuyết điểm, sai sót mà Đoàn thanh tra đã chỉ ra.

* Đề nghị UBND xã Đắk Tô Re tổ chức thực hiện kết luận thanh tra, hoàn thành trong thời gian 15 ngày kể từ ngày ban hành kết luận thanh tra; sau đó báo cáo kết quả thực hiện kết luận thanh tra (gửi kèm các hồ sơ liên quan chứng minh việc thực hiện kết luận, kiến nghị) về cho cơ quan Thanh tra huyện Kon Rẫy để biết và theo dõi. Đồng thời gửi văn bản kết quả thực hiện kết luận thanh tra đến Trung tâm Văn hóa - Thể thao - Du lịch và Truyền thông huyện Kon Rẫy để công khai theo quy định tại Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND ngày 19/12/2019 của UBND tỉnh Kon Tum và Hướng dẫn số 01/TTr-VP ngày 02/3/2020 của Thanh tra tỉnh Kon Tum về hướng dẫn công khai và báo cáo kết quả công khai kết luận, kết quả xử lý các vụ việc thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh và phòng, chống tham nhũng.

2. Về công khai kết luận thanh tra: Đề nghị Trung tâm Văn hóa - Thể thao - Du lịch và Truyền thông huyện Kon Rẫy, đăng tải toàn văn Kết luận thanh tra trên Trang thông tin điện tử huyện Kon Rẫy, theo đúng quy định tại Quyết định số

25/2019/QĐ-UBND ngày 19/12/2019 của UBND tỉnh Kon Tum; thời gian công khai ít nhất là 15 ngày liên tục kể từ ngày đăng tải nội dung kết luận thanh tra trên trang thông tin điện tử./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh Kon Tum;
- UBND huyện Kon Rẫy;
- Chủ tịch UBND huyện Kon Rẫy;
- UBKT huyện ủy Kon Rẫy;
- UBND xã Đăk Tô Re;
- Trung tâm VH-TT-DL và TT huyện;
- Lưu: Thanh tra; Hồ sơ đoàn thanh tra.

CHÁNH THANH TRA



Cao Xuân Tân